

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 01
(Lớp 12A)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	001	Đỗ Thị An	14-01-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
2	002	Lê Thị An	06-09-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
3	003	Trần Tuấn An	08-12-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
4	004	Đặng Lan Anh	25-05-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
5	005	Đỗ Thị Kim Anh	16-05-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
6	006	Hoàng Hoàng Anh	15-10-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
7	007	Hoàng Mai Anh	17-02-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
8	008	Hoàng Thị Hải Anh	17-02-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
9	009	Hoàng Thị Nhật Anh	05-08-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
10	010	Lê Thị Lan Anh	26-08-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
11	011	Lê Tuấn Anh	01-03-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
12	012	Ngô Bảo Anh	18-11-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
13	013	Nguyễn Mạnh Thế Anh	03-02-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
14	014	Nguyễn Quý Anh	21-12-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
15	015	Nguyễn Thị Lan Anh	05-10-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
16	016	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26-04-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
17	017	Nguyễn Thị Ngọc Anh	30-12-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
18	018	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24-11-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
19	019	Nguyễn Tuấn Anh	05-05-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
20	020	Nguyễn Tuấn Anh	02-08-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
21	021	Nguyễn Tuấn Anh	14-04-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
22	022	Nguyễn Vương Anh	02-01-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
23	023	Trần Thị Anh	28-02-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
24	024	Trần Thị Thúy Anh	17-12-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
25	025	Vũ Hải Anh	28-02-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
26	026	Nguyễn Ngọc Ánh	11-12-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
27	027	Nguyễn Thị Ánh	14-04-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
28	028	Nguyễn Thị Ánh	01-11-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	A
29	029	Nguyễn Thị Ánh	20-04-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	B
30							

Danh sách này có 29 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 02
(Lớp 12B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	030	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	18-01-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
2	031	Mai Thị Ân	29-07-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
3	032	Nguyễn Việt Bách	20-02-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
4	033	Nguyễn Văn Bảo	24-01-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
5	034	Phạm Văn Bảo	03-09-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
6	035	Phạm Ngọc Bằng	03-12-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
7	036	Nguyễn Thị Bích	01-02-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
8	037	Lê Nguyễn Hải Bình	28-05-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
9	038	Đặng Văn Cầm	23-06-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
10	039	Đoàn Thị Chang	16-02-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
11	040	Đỗ Mai Chi	01-05-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
12	041	Nguyễn Khắc Chiến	29-07-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
13	042	Phạm Công Chiến	12-09-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
14	043	Phạm Đăng Chiến	28-08-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
15	044	Lê Viễn Chinh	22-05-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
16	045	Nguyễn Thị Kiều Chinh	08-01-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
17	046	Phạm Thị Kiều Chinh	22-10-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
18	047	Hoàng Đức Chính	07-11-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
19	048	Ngô Quang Chính	29-08-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
20	049	Phạm Đức Chung	13-11-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
21	050	Hoàng Thị Cúc	11-11-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
22	051	Lê Thị Thu Cúc	05-11-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
23	052	Nguyễn Thị Cúc	17-03-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
24	053	Phạm Thị Cúc	29-06-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
25	054	Hoàng Đại Cường	14-04-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
26	055	Lê Văn Cường	16-03-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
27	056	Vũ Mạnh Cường	16-07-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
28	057	Vũ Năng Cường	06-05-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
29	058	Lê Thị Dinh	21-04-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
30							

Danh sách này có 29 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 03
(Lớp 12C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	059	Nguyễn Thị Dịu	20-10-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
2	060	Phạm Thị Dịu	28-05-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
3	061	Ngô Văn Doanh	26-03-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
4	062	Nguyễn Xuân Doanh	06-03-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
5	063	Lê Xuân Dẫn	05-09-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
6	064	Phạm Văn Dẫn	22-07-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
7	065	Bùi Thị Dung	26-02-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
8	066	Đặng Thị Dung	07-07-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
9	067	Lê Thị Dung	25-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
10	068	Nguyễn Thị Dung	26-09-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
11	069	Nguyễn Thị Thùy Dung	05-11-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
12	070	Hoàng Đức Dũng	19-12-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
13	071	Nguyễn Văn Dũng	07-01-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
14	072	Phạm Tiến Dũng	16-11-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
15	073	Bùi Văn Duy	14-12-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
16	074	Đào Văn Duy	12-09-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
17	075	Nguyễn Bá Duy	08-11-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
18	076	Phạm Văn Duy	27-02-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
19	077	Tăng Bá Phương Duy	14-02-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
20	078	Hoàng Thị Mỹ Duyên	11-04-1996	Nữ	12K	Định Quán, Đồng Nai	
21	079	Nguyễn Thị Duyên	15-07-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
22	080	Nguyễn Thị Duyên	12-04-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
23	081	Phạm Thị Duyên	04-05-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
24	082	Trần Thị Duyên	10-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
25	083	Phạm Thị Dự	04-07-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
26	084	Bùi Thị Thùy Dương	26-12-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
27	085	Nguyễn Ngọc Dương	03-10-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
28	086	Nguyễn Thị Thùy Dương	25-12-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
29	087	Nguyễn Thùy Dương	19-06-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
30	088	Trần Đình Dương	23-08-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 04
(Lớp 12D)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	089	Trần Hữu Dương	08-03-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
2	090	Văn Minh Dương	27-05-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
3	091	Nguyễn Thị Đào	10-09-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
4	092	Phạm Khắc Đát	01-11-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
5	093	Lê Hải Đăng	28-10-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
6	094	Nguyễn Hữu Đăng	11-09-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
7	095	Nguyễn Văn Đăng	06-03-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
8	096	Bùi Khắc Điệp	19-09-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
9	097	Lê Thị Điệp	12-01-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
10	098	Nguyễn Đức Điệp	30-09-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
11	099	Nguyễn Văn Định	05-02-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
12	100	Nguyễn Đức Đông	21-08-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
13	101	Đào Duy Đức	19-06-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
14	102	Nguyễn Danh Đức	18-08-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
15	103	Nguyễn Minh Đức	30-10-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
16	104	Nguyễn Văn Đức	07-03-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
17	105	Nguyễn Xuân Đức	29-03-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
18	106	Nguyễn Bá Được	25-05-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
19	107	Nguyễn Thị Hồng Gấm	01-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
20	108	Phạm Thị Hồng Gấm	15-03-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
21	109	Bùi Thị Giang	18-12-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
22	110	Hoàng Thị Minh Giang	05-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
23	111	Phạm Thị Giang	06-08-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
24	112	Nguyễn Văn Giáp	02-09-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
25	113	Bùi Thị Hà	08-06-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
26	114	Bùi Thị Thu Hà	26-12-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
27	115	Dương Thị Hà	30-10-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
28	116	Đoàn Hải Hà	03-02-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
29	117	Lê Thị Hồng Hà	18-03-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
30	118	Ngô Hải Hà	05-11-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 05
(Lớp 12E)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	119	Nguyễn Thị Hà	05-02-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
2	120	Nguyễn Thị Thu Hà	22-02-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	A
3	121	Nguyễn Thị Thu Hà	04-07-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	B
4	122	Trịnh Thu Hà	14-09-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
5	123	Đoàn Văn Hải	23-01-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
6	124	Nguyễn Thành Hải	03-07-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
7	125	Trần Hữu Hải	09-03-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
8	126	Lê Văn Hanh	21-11-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
9	127	Bùi Thị Hạnh	26-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
10	128	Lê Thị Hạnh	16-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
11	129	Phạm Thị Hạnh	06-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
12	130	Lê Thị Hật	02-06-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
13	131	Bùi Thị Thu Hằng	12-04-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
14	132	Đặng Thị Hằng	30-04-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
15	133	Đỗ Thị Hằng	11-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
16	134	Hoàng Thị Hằng	25-07-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
17	135	Mạc Thị Thu Hằng	27-10-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
18	136	Nguyễn Thị Hằng	26-02-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
19	137	Nguyễn Thị Hằng	04-04-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
20	138	Nguyễn Thị Hằng	28-02-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
21	139	Nguyễn Thị Hằng	14-04-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
22	140	Nguyễn Thị Hằng	25-07-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
23	141	Quách Thị Hằng	17-07-1996	Nữ	12G	Liên Bang Nga	
24	142	Vũ Thị Hằng	07-04-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
25	143	Bùi Thị Hân	19-08-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
26	144	Hoàng Công Hậu	26-02-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
27	145	Bùi Thị Hiền	04-02-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
28	146	Hoàng Thị Hiền	23-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
29	147	Lê Thị Thu Hiền	12-11-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
30	148	Nguyễn Thị Hiền	28-05-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 06
(Lớp 12G)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	149	Nguyễn Thị Thu Hiền	13-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
2	150	Quách Thị Hiền	22-10-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
3	151	Vũ Thị Hiền	10-09-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
4	152	Phạm Đắc Hiền	14-03-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
5	153	Bùi Văn Hiệp	26-06-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
6	154	Nguyễn Hữu Hiệp	24-05-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
7	155	Phạm Đăng Hiệp	27-10-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
8	156	Phạm Trung Hiếu	07-04-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
9	157	Phạm Văn Hiếu	14-12-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
10	158	Đỗ Văn Hiệu	26-08-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
11	159	Đỗ Thị Hoa	12-06-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
12	160	Hoàng Nguyệt Hoa	17-09-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
13	161	Lê Thị Mai Hoa	05-01-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
14	162	Nguyễn Thị Hoa	17-05-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
15	163	Phạm Khắc Hòa	27-11-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
16	164	Quách Thị Hòa	22-10-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
17	165	Lê Thị Hoài	02-12-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
18	166	Nguyễn Thị Hoài	01-06-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
19	167	Nguyễn Văn Hoàn	16-02-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
20	168	Phạm Xuân Hoàng	05-05-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
21	169	Trần Đức Hoàng	03-07-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
22	170	Đặng Thị Hồng	27-01-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
23	171	Nguyễn Thị Hồng	12-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
24	172	Nguyễn Văn Hồng	04-10-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
25	173	Đỗ Thị Huê	11-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
26	174	Nguyễn Thị Huê	16-03-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
27	175	Nguyễn Thu Huế	07-02-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
28	176	Hoàng Xuân Hùng	04-08-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
29	177	Phạm Văn Hùng	13-12-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
30	178	Nguyễn Hoàng Huy	24-12-1996		12E	Xuân Lộc, Đồng Nai	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 07
(Lớp 12H)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	179	Bùi Thị Huyền	08-11-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
2	180	Đào Thị Huyền	26-10-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
3	181	Đỗ Thị Huyền	13-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
4	182	Đỗ Thị Thu Huyền	02-10-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
5	183	Hoàng Thị Huyền	18-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	184	Lê Thị Huyền	14-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
7	185	Nguyễn Thị Huyền	01-03-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
8	186	Nguyễn Thị Huyền	23-01-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
9	187	Nguyễn Thị Huyền	06-11-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
10	188	Nguyễn Thị Thanh Huyền	06-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
11	189	Nguyễn Thị Thu Huyền	01-03-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
12	190	Nguyễn Thị Thu Huyền	29-10-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
13	191	Phạm Thị Huyền	12-08-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
14	192	Phạm Văn Huỳnh	29-11-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
15	193	Đặng Văn Hưng	17-10-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
16	194	Đoàn Thị Hương	09-06-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
17	195	Ngô Mai Hương	20-09-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
18	196	Nguyễn Thị Hương	15-09-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
19	197	Nguyễn Thị Hương	20-07-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
20	198	Nguyễn Thị Hương	30-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
21	199	Nguyễn Thị Hương	10-05-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
22	200	Nguyễn Thị Hương	06-11-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
23	201	Nguyễn Thị Hương	12-09-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
24	202	Nguyễn Thị Hương	24-02-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
25	203	Phạm Mai Hương	07-10-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
26	204	Phạm Thị Hương	25-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
27	205	Đào Thị Hường	16-10-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
28	206	Đoàn Thị Hường	20-07-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
29	207	Hoàng Thị Hường	02-11-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
30	208	Hoàng Thị Bích Hường	14-10-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 08
(Lớp 12I)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	209	Hoàng Thị Thu Hường	01-07-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
2	210	Lê Thị Hường	25-02-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
3	211	Mạc Thị Hường	06-02-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
4	212	Nguyễn Thị Hường	16-06-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
5	213	Nguyễn Thị Hường	03-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	214	Tạ Thị Hường	05-08-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
7	215	Hoàng Thị Khánh	15-04-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
8	216	Hoàng Văn Khánh	10-05-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
9	217	Hoàng Thị Khuê	10-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
10	218	Nguyễn Thị Khương	02-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
11	219	Nguyễn Đức Kiên	30-10-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
12	220	Vũ Văn Kính	25-12-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
13	221	Vũ Thị Hồng Lam	24-09-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
14	222	Lê Thị Ngọc Lan	12-05-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
15	223	Nguyễn Phương Lan	12-10-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
16	224	Bùi Tùng Lâm	24-12-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
17	225	Vũ Văn Lâm	01-06-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
18	226	Nguyễn Thị Lệ	20-11-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
19	227	Nguyễn Thị Lệ	07-08-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
20	228	Nguyễn Thị Nhật Lệ	03-02-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	A
21	229	Nguyễn Thị Nhật Lệ	23-05-1996	Nữ	12G	Bảo Thắng, Lào Cai	B
22	230	Trần Nhật Lệ	22-06-1996	Nữ	12G	TP Yên Bái, Yên Bái	
23	231	Vũ Thị Lệ	11-04-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
24	232	Lê Thị Liên	20-09-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
25	233	Nguyễn Lưu Quỳnh Liên	30-07-1995	Nữ	12G		
26	234	Nguyễn Thị Kim Liên	16-03-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
27	235	Nguyễn Thị Liễu	27-12-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
28	236	Hoàng Thị Linh	01-04-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
29	237	Nguyễn Thị Linh	26-10-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
30	238	Nguyễn Thị Thùy Linh	20-10-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 09
(Lớp 12K)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	239	Nguyễn Thị Thùy Linh	13-08-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
2	240	Phạm Khánh Linh	08-07-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
3	241	Phạm Thị Mỹ Linh	25-10-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
4	242	Phạm Thị Thùy Linh	15-07-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
5	243	Phạm Thị Thùy Linh	09-12-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	244	Dương Thị Loan	13-01-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
7	245	Đoàn Thị Hồng Loan	08-03-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
8	246	Đỗ Thị Loan	13-01-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
9	247	Phạm Thị Loan	30-10-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
10	248	Nguyễn Thành Luân	20-11-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
11	249	Trịnh Ngọc Luyện	02-12-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
12	250	Đào Đình Luyện	15-05-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
13	251	Tiêu Văn Lực	29-02-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
14	252	Bùi Thị Hương Ly	23-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
15	253	Phạm Thị Hương Ly	20-05-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
16	254	Đào Ngọc Mai	26-07-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
17	255	Nguyễn Ngọc Mai	14-09-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
18	256	Nguyễn Thị Mai	19-07-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
19	257	Ngô Xuân Mạnh	06-05-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
20	258	Nguyễn Văn Mạnh	15-09-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
21	259	Vũ Văn Mạnh	20-10-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
22	260	Nguyễn Thị Mát	15-01-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
23	261	Hoàng Văn Minh	13-02-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
24	262	Nguyễn Ngọc Minh	15-08-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
25	263	Nguyễn Thị Hồng Minh	11-12-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
26	264	Phạm Thị Minh	16-03-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
27	265	Đoàn Thị Mơ	30-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
28	266	Vũ Thị Mơ	27-07-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
29	267	Vũ Thị Nam	02-11-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
30	268	Cao Thị Nga	25-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 10
(Lớp 12M)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	269	Đoàn Thị Nga	26-05-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
2	270	Đỗ Thị Nga	25-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
3	271	Hoàng Thị Nga	01-10-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
4	272	Nguyễn Thị Nga	28-02-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
5	273	Nguyễn Thị Nga	28-07-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	A
6	274	Nguyễn Thị Nga	06-12-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
7	275	Đào Thị Ngân	20-12-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
8	276	Đỗ Thị Ngân	17-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
9	277	Ngô Quang Nghĩa	29-08-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
10	278	Tiêu Thị Nghĩa	15-06-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
11	279	Chu Thị Ngọc	22-07-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
12	280	Dương Thị Ngọc	12-04-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
13	281	Dương Thị Bích Ngọc	19-06-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
14	282	Hoàng Thị Ngọc	12-07-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
15	283	Hoàng Thị Ngọc	01-01-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
16	284	Nguyễn Minh Ngọc	06-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
17	285	Nguyễn Thị Ngọc	10-07-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
18	286	Nguyễn Thị Ngọc	28-04-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
19	287	Nguyễn Thị Ngọc	07-10-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
20	288	Nguyễn Thị Ngọc	03-04-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
21	289	Nguyễn Thị Bích Ngọc	02-01-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
22	290	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	05-03-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
23	291	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	25-11-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
24	292	Đinh Thị Minh Nguyệt	14-03-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
25	293	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	18-09-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
26	294	Quách Thị Nguyệt	24-11-1996	Nữ	12D	Đông Triều, Quảng Ninh	
27	295	Đặng Tiến Nhất	27-05-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
28	296	Phạm Ngọc Nhi	24-09-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
29	297	Nguyễn Thị Nhiên	10-05-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
30	298	Đỗ Thị Nhung	09-09-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 11
(Lớp 12N)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	299	Đồng Thị Hồng Nhung	29-09-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
2	300	Hoàng Thị Nhung	11-06-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
3	301	Nguyễn Hồng Nhung	25-07-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
4	302	Nguyễn Thị Nhung	02-10-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
5	303	Nguyễn Thị Nhung	12-10-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
6	304	Nguyễn Thị Nhung	28-11-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
7	305	Hoàng Ngọc Như	11-06-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
8	306	Trần Thị Ninh	07-04-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
9	307	Mạc Thị Nụ	01-12-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
10	308	Đào Thị Lâm Oanh	02-11-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
11	309	Đỗ Thị Oanh	03-07-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
12	310	Nguyễn Thị Oanh	14-03-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
13	311	Nguyễn Thị Oanh	31-01-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
14	312	Nguyễn Thị Oanh	12-11-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
15	313	Nguyễn Thị Oanh	02-06-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
16	314	Nguyễn Thị Kim Oanh	15-03-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
17	315	Trần Thị Lan Oanh	25-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
18	316	Nguyễn Ngọc Phát	18-12-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
19	317	Bùi Thanh Phong	30-05-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
20	318	Hoàng Văn Phong	20-08-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
21	319	Nguyễn Văn Phong	13-02-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
22	320	Phạm Minh Phú	09-06-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
23	321	Vũ Minh Phú	11-01-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
24	322	Tăng Minh Phúc	29-07-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
25	323	Đỗ Thị Minh Phương	07-08-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
26	324	Lê Thu Phương	05-12-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
27	325	Nguyễn Thị Phương	06-01-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
28	326	Nguyễn Thị Phương	04-02-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
29	327	Nguyễn Thị Phương	19-08-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
30	328	Nguyễn Thu Phương	03-02-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 12
(Phòng môn Sinh)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	329	Trần Thị Phương	24-12-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
2	330	Nguyễn Thị Phương	03-02-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
3	331	Nguyễn Thị Phương	26-09-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
4	332	Nguyễn Thị Phương	23-12-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
5	333	Phạm Thị Phương	28-09-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
6	334	Vũ Thị Phương	23-08-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
7	335	Vũ Thị Ngọc Phương	03-02-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
8	336	Dương Văn Quang	07-05-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
9	337	Nguyễn Thành Quang	14-10-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
10	338	Nguyễn Văn Quang	09-11-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
11	339	Phạm Duy Quang	03-07-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
12	340	Nguyễn Hồng Quân	16-06-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
13	341	Lê Văn Sang	24-01-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
14	342	Nguyễn Thị Sáng	23-07-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
15	343	Nguyễn Ngọc Sơn	15-02-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
16	344	Nguyễn Ngọc Sơn	15-01-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
17	345	Nguyễn Thị Thanh Tâm	25-11-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
18	346	Trần Văn Tâm	27-04-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
19	347	Phạm Đăng Tấn	01-11-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
20	348	Đồng Văn Thái	10-09-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
21	349	Phạm Duy Thái	10-11-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
22	350	Lê Thị Thanh	20-12-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
23	351	Mạc Văn Thanh	17-10-1996		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
24	352	Phạm Thị Thanh	22-12-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
25	353	Trần Văn Thanh	22-05-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
26	354	Nguyễn Ngọc Thành	14-11-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
27	355	Nguyễn Thế Thành	02-03-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
28	356	Phạm Khắc Thành	27-12-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
29	357	Đào Thị Thảo	25-10-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
30	358	Đặng Thị Thảo	20-12-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 13
(Phòng môn Vật lí)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	359	Hoàng Thị Thảo	05-03-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
2	360	Lê Thị Thu Thảo	11-05-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
3	361	Nguyễn Thị Thảo	25-07-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
4	362	Nguyễn Thị Thảo	27-04-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
5	363	Nguyễn Thị Phương Thảo	01-05-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	364	Nguyễn Thị Thu Thảo	10-04-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
7	365	Phạm Thị Thảo	16-07-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
8	366	Quách Thị Thảo	08-11-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
9	367	Vũ Hồng Thảo	09-01-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
10	368	Vũ Thị Phương Thảo	24-05-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
11	369	Trịnh Văn Thắng	22-12-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
12	370	Cao Thị Thêu	30-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
13	371	Lê Thị Thêu	11-12-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
14	372	Nguyễn Văn Thi	27-12-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
15	373	Vũ Văn Thiên	02-07-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
16	374	Nguyễn Xuân Thiện	15-06-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
17	375	Lê Văn Thịnh	08-11-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
18	376	Vũ Đức Thịnh	03-10-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
19	377	Lê Thị Thơm	12-01-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
20	378	Đào Thị Thu	02-10-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
21	379	Đoàn Thị Thu	26-05-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
22	380	Lê Thị Thu	14-11-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
23	381	Lê Thị Thu	24-08-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
24	382	Trần Thị Thu	10-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
25	383	Trịnh Thị Thu	01-06-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
26	384	Đoàn Văn Thuần	21-02-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
27	385	Ngô Bá Thuần	27-07-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
28	386	Nguyễn Ngọc Thùy	18-11-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
29	387	Phạm Thị Thùy	11-02-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
30	388	Lê Thị Thu Thủy	10-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 14
(Phòng môn Hóa)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	389	Lê Thu Thủy	03-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
2	390	Nguyễn Thị Thủy	03-03-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	A
3	391	Nguyễn Thị Thủy	10-06-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	B
4	392	Nguyễn Thị Thủy	27-08-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
5	393	Đặng Thị Thúy	12-05-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	394	Lê Thị Thúy	23-09-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
7	395	Nguyễn Thị Thúy	28-08-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
8	396	Nguyễn Thị Anh Thư	07-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
9	397	Phạm Văn Thư	14-11-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
10	398	Nguyễn Thị Thử	18-08-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
11	399	Nguyễn Việt Thường	16-09-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
12	400	Bùi Hữu Tiến	18-07-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
13	401	Cao Văn Tiến	10-09-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
14	402	Nguyễn Quý Tiến	04-08-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
15	403	Phạm Văn Tiến	04-04-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
16	404	Vũ Khánh Toàn	07-04-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
17	405	Trần Hữu Toàn	12-10-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
18	406	Hoàng Thị Hà Trang	25-12-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
19	407	Lê Nguyễn Huyền Trang	01-04-1996	Nữ	12G	TP Hải Dương, Hải Dương	
20	408	Nguyễn Ngọc Trang	05-11-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
21	409	Nguyễn Thị Trang	27-05-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
22	410	Nguyễn Thị Trang	19-06-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	B
23	411	Nguyễn Thị Trang	12-07-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	A
24	412	Nguyễn Thị Trang	24-12-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	C
25	413	Nguyễn Thị Huyền Trang	08-09-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
26	414	Nguyễn Thu Trang	19-09-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	
27	415	Phạm Lưu Hoàng Trang	11-10-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
28	416	Phạm Thị Trang	20-02-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
29	417	Phạm Thị Trang	15-06-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
30	418	Phạm Thị Thu Trang	01-02-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 15
(Hội trường)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	419	Nguyễn Văn Triển	12-11-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
2	420	Nguyễn Hữu Triều	25-11-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
3	421	Phạm Văn Trọng	18-02-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
4	422	Trần Đình Trọng	16-01-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
5	423	Nguyễn Văn Trự	20-08-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
6	424	Cao Văn Trung	25-01-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
7	425	Nguyễn Bá Trung	16-12-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
8	426	Phạm Tiến Trung	23-05-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
9	427	Vũ Đình Trung	31-12-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
10	428	Đỗ Văn Trường	15-05-1995		12N	Thanh Hà, Hải Dương	
11	429	Nguyễn Xuân Trường	18-01-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
12	430	Phạm Hữu Trường	15-09-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
13	431	Phạm Xuân Trường	29-11-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
14	432	Trần Trung Trường	01-12-1996		12M	Thanh Hà, Hải Dương	
15	433	Nguyễn Quang Tú	25-07-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
16	434	Phạm Đăng Tú	25-07-1996		12A	Thanh Hà, Hải Dương	
17	435	Nguyễn Công Tuấn	02-11-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
18	436	Nguyễn Văn Tuấn	01-09-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
19	437	Phạm Việt Tuấn	21-12-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
20	438	Vũ Quang Tuấn	17-04-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
21	439	Cao Xuân Tùng	18-05-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
22	440	Hoàng Duy Tùng	12-08-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
23	441	Lê Đăng Tùng	02-07-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
24	442	Lê Văn Tùng	05-02-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
25	443	Nguyễn Hữu Tùng	08-08-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
26	444	Nguyễn Thế Tùng	13-09-1996		12H	Thanh Hà, Hải Dương	
27	445	Nguyễn Văn Tùng	05-02-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
28	446	Phạm Xuân Tùng	02-05-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
29	447	Trần Thanh Tùng	17-09-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
30	448	Vũ Thế Tùng	16-03-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DANH SÁCH THÍ SINH

Phòng số: 16
(Hội trường)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Nơi sinh	Ghi chú
1	449	Đào Văn Tuyền	05-05-1996		12B	Thanh Hà, Hải Dương	
2	450	Quách Thị Tuyền	15-12-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
3	451	Nguyễn Thị Tươi	08-10-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
4	452	Nguyễn Thị Tố Uyên	09-08-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
5	453	Vương Thị Uyên	02-01-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
6	454	Phạm Đắc Văn	28-11-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
7	455	Bùi Thị Vân	30-01-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
8	456	Đặng Thị Vân	29-05-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
9	457	Nguyễn Thị Vân	23-09-1996	Nữ	12B	Thanh Hà, Hải Dương	
10	458	Nguyễn Thị Vân	10-01-1996	Nữ	12C	Thanh Hà, Hải Dương	
11	459	Nguyễn Thị Vân	21-08-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
12	460	Nguyễn Thị Vân	20-03-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
13	461	Nguyễn Thị Vân	27-07-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
14	462	Nguyễn Thị Vân	30-01-1996	Nữ	12N	Thanh Hà, Hải Dương	
15	463	Tăng Thị Hồng Vân	01-06-1996	Nữ	12D	Thanh Hà, Hải Dương	
16	464	Nguyễn Văn Viễn	13-01-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
17	465	Nguyễn Văn Việt	17-01-1996		12D	Thanh Hà, Hải Dương	
18	466	Phạm Xuân Việt	19-02-1996		12C	Thanh Hà, Hải Dương	
19	467	Nguyễn Đình Vương	26-09-1996		12I	Thanh Hà, Hải Dương	
20	468	Nguyễn Quốc Vương	26-08-1996		12K	Thanh Hà, Hải Dương	
21	469	Vũ Văn Vương	22-12-1996		12E	Thanh Hà, Hải Dương	
22	470	Nguyễn Thị Yên	16-02-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
23	471	Đào Thị Yến	01-10-1996	Nữ	12K	Thanh Hà, Hải Dương	
24	472	Lê Thị Yến	20-09-1996	Nữ	12A	Thanh Hà, Hải Dương	
25	473	Nguyễn Thị Yến	03-12-1996	Nữ	12G	Thanh Hà, Hải Dương	
26	474	Nguyễn Thị Yến	22-04-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
27	475	Phạm Thị Yến	29-04-1996	Nữ	12H	Thanh Hà, Hải Dương	
28	476	Phạm Thị Yến	05-01-1996	Nữ	12I	Thanh Hà, Hải Dương	
29	477	Phạm Thị Yến	25-11-1996	Nữ	12M	Thanh Hà, Hải Dương	
30	478	Quách Thị Hải Yến	30-10-1996	Nữ	12E	Thanh Hà, Hải Dương	

Danh sách này có 30 thí sinh

Thanh Hà, ngày 15 tháng 4 năm 2014